

Số: 09 /2020/NQ-HĐND

Bình Phước, ngày 13 tháng 7 năm 2020

NGHỊ QUYẾT

**Ban hành Chương trình hỗ trợ đầu tư hạ tầng kỹ thuật
cụm công nghiệp tỉnh Bình Phước giai đoạn 2021 - 2025**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH BÌNH PHƯỚC
KHÓA IX, KỲ HỌP THỨ MƯỜI HAI**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Đầu tư ngày 26 tháng 11 năm 2014;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13 tháng 6 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 68/2017/NĐ-CP ngày 25 tháng 5 năm 2017 của Chính phủ về quản lý, phát triển cụm công nghiệp;

Căn cứ Thông tư số 15/2017/TT-BCT ngày 31 tháng 8 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định, hướng dẫn thực hiện một số nội dung của Nghị định số 68/2017/NĐ-CP ngày 25 tháng 5 năm 2017 của Chính phủ về quản lý, phát triển cụm công nghiệp;

Xét Tờ trình số 44/TTr-UBND ngày 05 tháng 6 năm 2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh; Báo cáo thẩm tra số 29/BC-HĐND-KTNS ngày 22 tháng 6 năm 2020 của Ban kinh tế - ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ

Điều 1. Ban hành kèm theo Nghị quyết này Chương trình hỗ trợ đầu tư hạ tầng kỹ thuật cụm công nghiệp tỉnh Bình Phước giai đoạn 2021- 2025.

Điều 2. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện; giao Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Phước khóa IX, kỳ họp thứ mười hai thông qua ngày 09 tháng 7 năm 2020 và có hiệu lực từ ngày 22 tháng 7 năm 2020./.

Nơi nhận:

- Ủy ban thường vụ Quốc hội, Chính phủ;
- Văn phòng Quốc hội, Văn phòng Chính phủ;
- Bộ TC, Bộ CT, Bộ KH và ĐT, Bộ Tư pháp (Cục Kiểm tra văn bản);
- TTTU, TT HĐND, UBND, BTT UBMTTQVN tỉnh;
- Đoàn ĐBQH;
- Các Ban của HĐND tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh;
- HĐND, UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- HĐND, UBND các xã, phường, thị trấn;
- Trung tâm CNTT và TT;
- LĐVP, Phòng Tổng hợp;
- Lưu: VT.



CHỦ TỊCH

Huỳnh Thị Hằng

CHƯƠNG TRÌNH

Hỗ trợ đầu tư hạ tầng kỹ thuật cụm công nghiệp tỉnh Bình Phước giai đoạn 2021 - 2025

(Ban hành kèm theo Nghị quyết số 05/2020/NQ-HĐND
ngày 19 tháng 7 năm 2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Phước)

Chương I

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Mục tiêu chương trình

1. Thu hút các doanh nghiệp, hợp tác xã, các tổ chức kinh tế có tư cách pháp nhân, có đủ năng lực, điều kiện đầu tư kinh doanh hạ tầng cụm công nghiệp tham gia đầu tư phát triển hạ tầng kỹ thuật cụm công nghiệp ở các địa bàn đầu tư có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn.

2. Xây dựng các cụm công nghiệp đảm bảo yêu cầu bảo vệ môi trường, phát triển bền vững; thu hút các doanh nghiệp, các cơ sở sản xuất đầu tư sản xuất trong các cụm công nghiệp và phục vụ nhu cầu di dời các cơ sở sản xuất ô nhiễm môi trường ra khỏi khu dân cư và đô thị.

Điều 2. Phạm vi điều chỉnh

Chương trình này quy định đối tượng, nguyên tắc hỗ trợ, phương thức hỗ trợ, điều kiện hỗ trợ; nội dung và mức hỗ trợ; kinh phí hỗ trợ hằng năm để hỗ trợ đầu tư hạ tầng kỹ thuật các cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2021-2025.

Điều 3. Đối tượng áp dụng

1. Các cụm công nghiệp trên địa bàn các huyện có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn (nằm trong danh mục của phụ lục II ban hành kèm theo Nghị định 118/2015/NĐ-CP ngày 12 tháng 11 năm 2015 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư).

2. Các chủ đầu tư là doanh nghiệp, hợp tác xã, các tổ chức kinh tế có 100% vốn của nhà đầu tư Việt Nam thực hiện đầu tư cụm công nghiệp tại các huyện có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn trên địa bàn tỉnh Bình Phước.

Chương II

NGUYÊN TẮC, PHƯƠNG THỨC,

TRÌNH TỰ THỦ TỤC, ĐIỀU KIỆN HỖ TRỢ

Điều 4. Nguyên tắc hỗ trợ, phương thức hỗ trợ, trình tự thủ tục

1. Nguyên tắc hỗ trợ



a) Đảm bảo hỗ trợ đúng đối tượng, đúng mục đích và theo quy định của pháp luật;

b) Chủ đầu tư hạ tầng kỹ thuật cụm công nghiệp chỉ được ngân sách tỉnh hỗ trợ một lần đối với một nội dung hỗ trợ theo Chương trình này, ngoài ra còn được hưởng các ưu đãi quy định tại Nghị định số 68/2017/NĐ-CP ngày 25 tháng 5 năm 2017 của Chính phủ về quản lý, phát triển cụm công nghiệp và các ưu đãi, hỗ trợ khác theo quy định của pháp luật. Nếu cùng một nội dung hỗ trợ từ nhiều chương trình khác nhau thì chủ đầu tư được quyền lựa chọn hưởng một mức hỗ trợ phù hợp nhất;

c) Các chủ đầu tư hạ tầng cụm công nghiệp được hỗ trợ phải sử dụng đúng mục đích, đúng chế độ, chịu sự kiểm tra, giám sát của cơ quan chức năng có thẩm quyền; thực hiện thanh, quyết toán số vốn được hỗ trợ theo quy định hiện hành.

2. Phương thức hỗ trợ

Vốn hỗ trợ được giải ngân theo tiến độ thực hiện hạng mục công trình và đã thi công hoàn thành tối thiểu 30% khối lượng của hạng mục công trình.

Nội dung, định mức hỗ trợ được thực hiện theo quy định tại Điều 6, Điều 7 của Chương trình này.

3. Trình tự, thủ tục hỗ trợ

a) Hằng năm, Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Phước xét duyệt đối tượng hỗ trợ, cân đối ngân sách để thực hiện hỗ trợ theo các quy định tại Nghị quyết này.

b) Trình tự xem xét và phê duyệt hằng năm như sau:

- Hằng năm, các chủ đầu tư cụm công nghiệp lập hồ sơ thiết kế kỹ thuật, dự toán công trình, tiến độ thi công công trình và đơn đề nghị gửi Sở Công Thương tổng hợp;

- Sở Công Thương tổng hợp, xem xét và lập danh mục cụm công nghiệp, danh mục các công trình được hỗ trợ trong năm gửi Sở Kế hoạch và Đầu tư;

- Danh mục cụm công nghiệp, công trình được lựa chọn trên cơ sở ưu tiên các cụm công nghiệp có tác động quan trọng đến việc thu hút đầu tư, phát triển ngành công nghiệp trọng điểm của tỉnh Bình Phước; Ngành công nghiệp tận dụng được tiềm năng, lợi thế của huyện; cụm công nghiệp phục vụ mục đích di dời các cơ sở sản xuất gây ô nhiễm hoặc nằm xen kẽ trong khu dân cư;

- Sở Kế hoạch và Đầu tư thẩm định danh mục cụm công nghiệp, hạng mục công trình đề xuất và khả năng cân đối của ngân sách để tổng hợp trình Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Phước quyết định.

Điều 5. Điều kiện được hỗ trợ

1. Cụm công nghiệp đã có quyết định thành lập cụm công nghiệp của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Phước và nằm trong danh mục cụm công nghiệp tại phụ lục ban hành kèm theo Chương trình này (có Phụ lục kèm theo).

2. Chủ đầu tư cụm công nghiệp là doanh nghiệp, hợp tác xã, các tổ chức kinh tế có 100% vốn của nhà đầu tư Việt Nam.

3. Đã có đầy đủ các hồ sơ đất đai được giao theo quy định pháp luật.



4. Có quy hoạch chi tiết được duyệt; thiết kế kỹ thuật – dự toán công trình được phê duyệt theo quy định của Luật Xây dựng.

Chương III

NỘI DUNG VÀ MỨC HỖ TRỢ

Điều 6. Nội dung hỗ trợ

Hỗ trợ đầu tư hạ tầng kỹ thuật chung của cụm công nghiệp, bao gồm:

1. Hệ thống các công trình giao thông nội bộ.
2. Hệ thống cấp nước, hệ thống thoát nước mưa, hệ thống thoát nước thải, công trình xử lý nước thải và công trình xử lý chất thải rắn.
3. Hệ thống điện trong cụm công nghiệp phục vụ hoạt động của cụm công nghiệp.
4. Hệ thống điện chiếu sáng công cộng.

Điều 7. Mức hỗ trợ

Hỗ trợ 10% dự toán hạng mục công trình được phê duyệt. Mức hỗ trợ tối đa không quá 10 tỷ đồng/một cụm công nghiệp.

Chương IV

KINH PHÍ THỰC HIỆN

Điều 8. Tổng vốn hỗ trợ và Nguồn vốn

Dự kiến tổng vốn hỗ trợ từ ngân sách tỉnh để thực hiện chương trình trong giai đoạn 2021 - 2025 là 140.000.000.000đ (một trăm bốn mươi tỷ đồng). Hằng năm, Ủy ban nhân dân tỉnh xét duyệt đối tượng hỗ trợ và cân đối bố trí nguồn vốn hỗ trợ hằng năm.



Huỳnh Thị Hằng



DANH MỤC CỤM CÔNG NGHIỆP

(Ban hành kèm theo Quyết định số 1021/QĐ-UBND của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Thuận về việc phê duyệt danh mục các cụm công nghiệp tỉnh Bình Thuận giai đoạn 2021 - 2025)

SST T	Tên cụm công nghiệp	Địa điểm	Diện tích (ha)
(1)	(2)	(3)	(4)
	Huyện Bù Gia Mập		
1	Phú Nghĩa 1	Thôn Tân Lập, xã Phú Nghĩa	32
2	Phú Nghĩa 2	Thôn Khắc Khoan, xã Phú Nghĩa	50
3	Phú Nghĩa 3	Thôn Khắc khoan, xã Phú Nghĩa	45
	Huyện Lộc Ninh		
4	Lộc Thành	Xã Lộc Thành	40
5	Lộc Thịnh	Xã Lộc Thịnh	54
	Huyện Bù Đốp		
6	Phước Thiện	Áp Tân Lập, xã Phước Thiện	20
7	Thanh Hòa	Áp 4, xã Thanh Hòa	17
	Huyện Bù Đăng		
8	Minh Hưng 1	Thôn 1, xã Minh Hưng	40
9	Minh Hưng 2	Thôn 4, xã Minh Hưng	33
10	Nghĩa Trung	Thôn 5, xã Nghĩa Trung	20
11	Đức Liễu 1	Thôn 8, xã Đức Liễu	50
12	Thọ Sơn	Thôn Sơn Hiệp, xã Thọ Sơn	20
	Huyện Phú Riềng		
13	Phú Riềng	Xã Phú Riềng	50
14	Bù Nho	Xã Bù Nho	50
	TỔNG CỘNG		521

ANH 3